

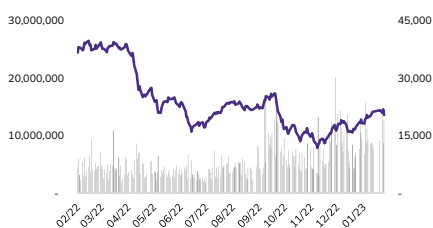
Lê Thị Kim Huê

Email: hue.lethikim@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Xây dựng
Ngày báo cáo	: 20/02/2023
Giá hiện tại (VND/CP)	: 21.700
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 10.544
SLCPLH (CP)	: 485.879.878

DIỄN BIẾN GIÁ



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2021A	2022A
Tăng trưởng DTT (%)	3,6%	50,1%
Tăng trưởng LNST (%)	-75,4%	124,8%
Biên LNG (%)	14,4%	13,1%
Biên LNST (%)	9,0%	12,2%
ROA (%)	1,7%	3,2%
ROE (%)	6,8%	10,5%
Nợ vay/VCSH (lần)	1,53	1,32
EPS (VND/CP)	893	1.818
BVPS (VND/CP)	14.759	14.078

Kết quả kinh doanh Quý 4/2022 kém khả quan

- Kết quả kinh doanh Q4/2022 của VCG kém khả quan:** doanh thu thuần đạt gần 1.929 tỷ đồng, giảm 10% svck. Tuy nhiên, do tốc độ giảm giá vốn mạnh hơn tốc độ giảm doanh thu (giá vốn trong kỳ giảm 17,8% svck về 1.554 tỷ đồng) nên lợi nhuận gộp trong kỳ vẫn tăng 55% svck lên 376 tỷ đồng. Chi phí bán hàng và chi phí QLDN tăng 63% & 31% svck lên 10 & 121 tỷ đồng, trong khi doanh thu tài chính lại giảm mạnh 65% svck về 78 tỷ đồng. Kết quả, LNST cổ đông Công ty mẹ giảm 67% svck về 44 tỷ đồng. Kết quả kinh doanh Q4/2022 của VCG đảm đảm nằm trong bối cảnh khó khăn chung của ngành bất động sản (BDS) & xây dựng.
- Lũy kế cả năm 2022, kết quả kinh doanh của VCG vẫn khá ấn tượng giữa bối cảnh khó khăn chung của ngành BDS.** Doanh thu thuần năm 2022 đạt 8.629 tỷ đồng (+50% svck). Lợi nhuận gộp cả năm 2022 đạt 1.127 tỷ đồng (+36% svck). Chi phí bán hàng và chi phí QLDN đều tăng mạnh 60% & 72% svck lên 58 & 237 tỷ đồng. Doanh thu tài chính tăng 106% svck lên 1.085 tỷ đồng trong khi chi phí tài chính tăng 55% svck lên 771 tỷ đồng. LNST cổ đông Công ty mẹ đạt 886 tỷ đồng (+125% svck).
- Về cơ cấu doanh thu năm 2022 của VCG,** hoạt động xây lắp chiếm gần 70% đạt gần 6.000 tỷ đồng, tiếp đến là hoạt động sản xuất công nghiệp đạt 949 tỷ đồng, kinh doanh BDS đạt 609 tỷ đồng, giáo dục đạt 212 tỷ đồng... Năm 2022, VCG cũng đã trúng thầu và được chỉ định thầu tại nhiều dự án lớn với tổng giá trị trúng thầu đạt khoảng 8.000 tỷ đồng, đặc biệt là các gói thầu tại Dự án Cao tốc Bắc - Nam.
- Về cơ cấu tài sản,** tại 31/12/2022, VCG có 3.175 tỷ đồng các khoản tiền và tiền gửi ngân hàng (-52,48% so với đầu năm), chiếm 9,8% cơ cấu TTS. Các khoản phải thu ngắn và dài hạn là 9.528 tỷ đồng (-28,02% so với đầu năm), chiếm 29,51% cơ cấu TTS với hơn 1.127 tỷ đồng trích lập dự phòng. Khoản mục hàng tồn kho cũng tăng mạnh 95,2% so với đầu năm lên trên 6.767 tỷ đồng (đây chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang). Khoản mục chi phí xây dựng cơ bản dở dang cũng tăng mạnh từ 1.935 tỷ đồng hồi đầu năm lên 7.798 tỷ đồng, chủ yếu tập trung Dự án Cái Giá Cát Bà, Dự án Thủy điện Đakba.
- Tỷ lệ đòn bẩy D/E ở mức cao.** Tại 31/12/2022, tổng nợ vay của VCG là 13.223 tỷ đồng, tăng 13,22% so với đầu năm. Tỷ lệ D/E ở mức cao là 1,53 lần. Điều này cũng sẽ làm tăng áp lực chi phí tài chính trong bối cảnh lãi suất tăng cao.
- Triển vọng lợi nhuận năm 2023 dự báo vẫn sáng do:**
 - ✓ Biên lợi nhuận kỳ vọng cải thiện khi giá nguyên vật liệu năm 2023 dự báo hạ nhiệt so với năm 2022. Bên cạnh đó, VCG có chuỗi giá trị trong hoạt động xây lắp khá hoàn thiện từ nguyên vật liệu tới xây lắp sẽ giúp VCG có lợi thế trong việc chủ động hoạt động kinh doanh.
 - ✓ Hưởng lợi từ việc thúc đẩy triển khai giải ngân vốn đầu tư công khi VCG tham gia nhiều gói thầu tại Dự án Cao tốc Bắc - Nam.

- ✓ Các dự án BĐS mà VCG đang triển khai như KĐT Đại lộ Hòa Bình (Quảng Ninh) và KDC Hải Yên (Quảng Ninh), Dự án trọng điểm Cát Bà – Amanita... sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận cho VCG trong giai đoạn tới. Tuy nhiên, hiện ngành BĐS đang gặp khó khăn chung nên VCG cũng ít nhiều bị ảnh hưởng.

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 4/2022 VÀ CẢ NĂM 2022

BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH 2022	Q4/2021	Q4/2022	%YoY	2021	2022	%YoY
Doanh thu thuần	2.132	1.929	-10%	5.749	8.629	50%
Lợi nhuận gộp	242	376	55%	829	1.127	36%
Chi phí bán hàng	-6	-10	63%	-36	-58	60%
Chi phí QLDN	-92	-121	31%	-138	-237	72%
Doanh thu tài chính	221	78	-65%	527	1.085	106%
Chi phí tài chính	-199	-199	0%	-499	-771	55%
<i>Chi phí lãi vay</i>	-195	-190	-3%	-506	-753	49%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	186	114	-39%	707	1.118	58%
Lãi/lỗ khác	4	7	55%	12	14	16%
Lợi nhuận trước thuế	191	121	-37%	719	1.132	57%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	133	44	-67%	394	886	125%

Nguồn: BCTC doanh nghiệp, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 0% đến 15%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn 0%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Năng lượng, Xây lắp, VLXD

Lê Thị Kim Huệ - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

Vĩ mô, Bảo hiểm, Ngân hàng

Lê Thu Huyền - Chuyên viên

Email: huyen.lethu@abs.vn

BĐS Dân cư, Thép

Trần Bình Minh - Chuyên viên

Email: minh.tranbinh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Nguyễn Phương Thảo - Chuyên viên

Email: thao.nphuong@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đỗ Thành Trung – Phó Giám đốc

Email: trung.dothanh@abs.vn

Ngân hàng, BĐS KCN, Cao su

Lê Quang Trung - Chuyên viên

Email: trung.lequang@abs.vn

Chứng khoán, Cảng biển

Trần Quang Huy, ACCA - Chuyên viên

Email: huy.tranquang@abs.vn

Hóa chất, Lương thực, Dữ liệu

Trịnh Thu Trang - Chuyên viên

Email: trang.trinhthu@abs.vn